

Số: 183/KH-THPTBK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-GDDT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030

Trường THPT Bình Khánh xây dựng Kế hoạch Triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Sự phát triển công nghệ là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

2. Mục tiêu đến năm 2025:

2.1. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

- Học sinh và giáo viên có đủ điều kiện (về phương tiện, đường truyền, phần mềm) tiếp cận có hiệu quả chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và các hoạt động dạy - học trực tuyến:
+ 100% nhà trường có đủ số lượng về phòng máy, máy tính và cấu hình đạt chuẩn theo đề án 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021.

+ 100% nhà trường có đường truyền tốc độ cao, đáp ứng toàn bộ máy tính có thể truy cập Internet trong cùng một thời điểm. Các phòng chức năng đảm bảo trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet và các trang thiết bị thu phát tín hiệu cần thiết.

- Nhà trường có ít nhất 01 phòng học tương tác thông minh, phòng thí nghiệm thực hành hiện đại.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với nhà trường, nhà giáo, người học.

a). Về môi trường giáo dục trực tuyến:

- Hình thành một nền tảng tổ chức, quản lý hoạt động dạy là sản phẩm trong nước, được trên 80% người học sử dụng.

kết nối Internet có tốc độ và khả năng chịu tải cao tại nhà trường; có chính sách hỗ trợ dịch vụ Internet cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên và học sinh; có chính sách hỗ trợ máy tính phù hợp cho học sinh.

b). Hình thành, phát triển hệ thống phòng học tương tác thông minh, phòng thí nghiệm/thực hành (Lab) hiện đại, ứng dụng công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR), công nghệ phân tích dữ liệu lớn.

3. Phát triển hệ sinh thái chuyển đổi số hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

a). Đổi mới mô hình dạy - học:

Triển khai, thí điểm triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số theo hướng dạy học kết hợp (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của nhà trường.

b). Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung:

- Phát triển kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung toàn ngành giáo dục, gồm bài giảng điện tử, bài giảng dạy trên truyền hình, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của nhà trường; kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn. Nền tảng kết nối chia sẻ được thiết kế và phát triển trên những chuẩn kết nối quốc tế, đảm bảo khả năng tích hợp liên nền tảng, nâng cao khả năng chịu tải, năng lực đáp ứng truy cập của hệ thống.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thư viện điện tử trong nhà trường.

c). Phát triển, ứng dụng các nền tảng số phục vụ dạy - học và triển khai thí điểm mô hình giáo dục số

Phát triển, ứng dụng nền tảng số dạy và học trực tuyến với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến; kết nối nền tảng dạy học trực tuyến với nền tảng quản trị nhà trường và mạng IoT, thiết lập hệ sinh thái chuyển đổi số trong nhà trường. Hình thành mạng lưới các lớp học ảo liên nền tảng (cross-platform) ứng dụng các công nghệ thực tế ảo biến lớp học ảo thành môi trường ba chiều.

d) Xây dựng hệ thống khảo sát trực tuyến

Xây dựng hệ thống phục vụ công tác tổ chức các đợt khảo sát với các tiêu chí minh bạch, khách quan, chính xác, an toàn, tích hợp các tính năng giúp nâng cao hiệu quả khảo sát như định danh người dùng, giám sát hành vi người thực hiện khảo sát dựa trên AI trình duyệt an toàn, phân tích kết quả khảo sát và báo cáo chi tiết.

4. Triển khai đồng bộ hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục

a). Đổi mới mô hình quy trình quản lý cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính quy trình nghiệp vụ theo hướng giúp ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trí tuệ nhân tạo như trợ lý ảo trả lời tự động, thử nghiệm nên tảng dùng chung giải quyết một số thủ tục hành chính không dùng giấy tờ trên nền tảng giáo dục cơ sở dữ liệu

b) Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin quản lý giáo dục và đào tạo

- Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đảm bảo phục vụ nhà trường bao gồm cơ sở dữ liệu về người học đội ngũ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên, cơ sở vật chất, tài chính, kiểm định chất lượng giáo dục, nghiên cứu khoa học và chương trình đào tạo kỹ năng sống.

- Triển khai hệ thống thông tin quản lý giáo dục kết nối đầy đủ toàn diện dữ liệu từ nhà trường, Phòng giáo dục, Sở giáo dục ; kết nối dữ liệu giữa ngành giáo dục với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu thành phố, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác, báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra.

- Phát triển xây dựng hệ thống GPS với các tính năng cung cấp thông tin nhà trường trên toàn thành phố tạo điều kiện tiếp cận, khai thác và sử dụng hiệu quả khi tìm kiếm thông tin của nhà trường cho người dân. Dự đoán xu hướng phát triển nhu cầu mở rộng quy mô trường lớp, phân luồng tuyển sinh dựa vào hạ tầng giao thông giúp nâng cao chất lượng phục vụ người dân.

c). Phát triển các ứng dụng nên tảng số phục vụ quản trị cơ sở giáo dục

- Triển khai nên tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo kết nối báo cáo liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu thành phố quốc gia của ngành giáo dục.

- Trên nên tảng cơ sở dữ liệu triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử liên lạc giữa nhà trường với gia đình thanh toán không dùng tiền mặt và kết nối với các nên tảng ứng dụng trong và ngoài ngành giáo dục, triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nên tảng số đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

- Trên nên tảng cơ sở dữ liệu triển khai xây dựng hệ thống thông tin quản lý điều hành toàn diện trong nhà trường

d) Xây dựng môi trường số kết nối

- Triển khai nên tảng kết nối chia sẻ dữ liệu của ngành, kết nối với trực tích hợp, liên thông dữ liệu thành phố, quốc gia; triển khai nên tảng quản lý mã định danh xác thực người dùng trên môi trường số.

- Ứng dụng công nghệ internet vạn vật (IoT) trong số hóa, giám sát, quản lý và khai thác các nguồn lực đối tượng và hoạt động giáo dục trong nhà trường, đảm bảo kết nối thời gian thực với hệ thống thông tin quản trị nhà trường

5. Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của và hướng dẫn nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh

- Ban hành văn bản quy định về chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, quản trị quản lý giáo dục, quy định về cơ sở dữ liệu trong nhà trường, quy định về năng lực số của giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên và học sinh

- Rà soát và ban hành các quy định về kỹ thuật dữ liệu hướng dẫn kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa nhà trường, cơ quan trong ngành giáo dục và ngành giáo dục với các cơ sở dữ liệu thành phố, quốc gia; hướng dẫn kết nối kỹ thuật triển khai thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường, ban hành tiêu chí kỹ thuật của các nền tảng số, ban hành các bộ chỉ tiêu đánh giá chuyển đổi số trong nhà trường.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tổ chức đánh giá công bố chỉ số chuyển đổi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Lãnh đạo xây dựng kế hoạch cụ thể để chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Thường xuyên rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu về Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức quán triệt, triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh về kế hoạch Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 để tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030 của trường THPT Bình Khánh.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT TPHCM;
- BLĐ, Các TTCM;
- Lưu: VT.



Ngô Tấn Hưng